****

 **PHIẾU HỎI DOANH NGHIỆP**

*(Phục vụ Bảng xếp hạng Top 10 Công ty uy tín ngành Logistics năm 2024)*

|  |  |
| --- | --- |
| Vietnam Report cam kết phiếu điều tra chỉ phục vụ mục đích nghiên cứu, không công bố những thông tin công ty cung cấp theo đúng quy chế bảo mật thông tin. Kính đề nghị Quý Doanh nghiệp điền đầy đủ thông tin và gửi về cho Vietnam Report **trước 17h ngày 05/11/2024.**Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Doanh nghiệp! | Quý Doanh nghiệp vui lòng quét mã QR để tải bản mềm (nếu cần):Qr code  Description automatically generated |

|  |
| --- |
| A ˗ THÔNG TIN DOANH NGHIỆP |

1. **Tên Doanh nghiệp:**……………………………………………………………………………………………
2. **Mã số thuế:**…………………………………………………………………………………………................
3. **Lĩnh vực kinh doanh chính của Doanh nghiệp *(Vui lòng chọn lĩnh vực đóng góp vào doanh thu năm tài chính gần đây nhiều nhất)***

🞎 Giao nhận vận tải quốc tế (chiếm ……..% doanh thu)

🞎 Kho bãi, lưu trữ, xử lý đơn hàng (chiếm ……..% doanh thu)

🞎 Dịch vụ logistics bên thứ 3 và thứ 4 (3PL, 4PL) (chiếm ……..% doanh thu)

🞎 Vận tải: vận tải đa phương thức, vận tải biển nội địa, vận tải thủy nội địa (chiếm ……..% doanh thu)

🞎 Khai thác cảng (chiếm ……..% doanh thu)

🞎 Chuyển phát nhanh, giao hàng chặng cuối (chiếm ……..% doanh thu)

🞎 Khác (vui lòng ghi rõ): ……………………………………………………………………………………

1. **Thông tin tài chính của Doanh nghiệp *(Đơn vị: Triệu đồng)***

| **Chỉ tiêu** | **Năm 2023** | **9 tháng đầu năm 2024** | **Kế hoạch năm 2024** |
| --- | --- | --- | --- |
| Tổng tài sản |  |  |  |
| Vốn chủ sở hữu |  |  |  |
| Doanh thu thuần |  |  |  |
| Tổng doanh thu[[1]](#footnote-1) |  |  |  |
| Lợi nhuận trước thuế |  |  |  |
| Lợi nhuận sau thuế |  |  |  |

|  |
| --- |
| **B ˗ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP** |

1. **Tổng quát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Quý Doanh nghiệp trong 9 tháng đầu năm nay so với cùng kỳ năm 2023? (*vui lòng đánh dấu X với 1 trong 5 phương án*)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Giảm đi đáng kể** | **Giảm đi một chút** | **Cơ bản ổn định** | **Tăng lên một chút** | **Tăng lên đáng kể** |
| Doanh thu | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |
| Lợi nhuận | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |
| Tổng chi phí | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |

1. **Quý Doanh nghiệp cho biết tình hình chi phí hiện nay thay đổi như thế nào so với cùng kỳ năm 2023? (vui lòng đánh dấu X với 1 trong 5 phương án)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Giảm đi đáng kể** | **Giảm đi một chút** | **Cơ bản ổn định** | **Tăng lên một chút** | **Tăng lên đáng kể** |
| Chi phí lao động | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |
| Chi phí tài chính | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |
| Chi phí bán hàng, marketing | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |
| Chi phí chuyển đổi công nghệ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |
| Chi phí nghiên cứu phát triển | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |
| Chi phí đầu tư phát triển bền vững | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |

1. **Đâu là Top 5 khó khăn lớn nhất ảnh hưởng tới tình hình hoạt động kinh doanh của Quý Doanh nghiẹp trong 9 tháng đầu năm 2024?**

[ ]  Bất ổn chính trị trên thế giới

[ ]  Tác động của biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh

[ ]  Biến động giá năng lượng, nguyên vật liệu đầu vào

[ ]  Rủi ro an ninh mạng

[ ]  Kinh tế thế giới tăng trưởng chậm

[ ]  Cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng được nhu cầu và chưa đồng bộ

[ ]  Sức ép từ tỷ giá gia tăng

[ ]  Trở ngại do các biện pháp phi thuế quan (NTMs) trong thương mại quốc tế

[ ]  Lạm phát ở mức cao

[ ]  Lao động không đáp ứng được về số lượng/chất lượng

[ ]  Khó khăn trong tiếp cận nguồn vốn

[ ]  Rào cản pháp lý và thủ tục hành chính

[ ]  Cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cùng ngành

[ ]  Sức ép giảm lượng phát thải và vướng mắc khi tiếp cận lộ trình net-zero

[ ]  Khác (vui lòng cho biết):........................................................................................................................

|  |
| --- |
| **C ˗ TRIỂN VỌNG KINH DOANH VÀ CHIẾN LƯỢC** |

1. **Quý Doanh nghiệp đánh giá thế nào về triển vọng kinh tế Việt Nam trong năm 2024?**

[ ]  Tăng trưởng dưới 5,0%

[ ]  Tăng trưởng từ 5,0% - 5,5%

[ ]  Tăng trưởng từ trên 5,5% - 6,0%

[ ]  Tăng trưởng từ trên 6,0% - 6,5%

[ ]  Tăng trưởng từ trên 6,5% - 7,0%

[ ]  Tăng trưởng trên 7,0%

1. **Theo Quý Doanh nghiệp, triển vọng ngành Logistics trong năm 2024 so với năm 2023 sẽ như thế nào?**

🞎 Tăng trưởng sẽ thấp hơn rất nhiều

🞎 Tăng trưởng sẽ thấp hơn một chút

🞎 Duy trì tốc độ tăng trưởng

🞎 Tăng trưởng khả quan, tốt hơn một chút

🞎 Tăng trưởng mạnh, tốt hơn nhiều

1. **Theo Quý Doanh nghiệp, triển vọng kinh doanh của doanh nghiệp mình trong năm 2024 so với năm 2023 sẽ như thế nào?**

🞎 Khó khăn hơn rất nhiều

🞎 Khó khăn hơn một chút

🞎 Không thay đổi

🞎 Khả quan hơn một chút

🞎 Khả quan hơn rất nhiều

1. **Kỳ vọng của Quý Doanh nghiệp đối với một số chỉ tiêu sau của năm 2024 sẽ như thế nào so với năm 2023?**

| **Chỉ tiêu** | **Giảm đi****đáng kể** | **Giảm đi một chút** | **Cơ bản ổn định** | **Tăng lên một chút** | **Tăng lên****đáng kể** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tổng doanh thu | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |
| Tổng chi phí | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |
| Lợi nhuận | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |

1. **Đâu là Top 5 chiến lược trọng tâm của Quý Doanh nghiệp trong thời gian tới?**

| **Chiến lược** | **Trong ngắn hạn** | **Trong dài hạn** |
| --- | --- | --- |
| Đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực | **☐** | **☐** |
| Thúc đẩy chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ | ☐ | ☐ |
| Mở rộng mạng lưới vận tải đa phương thức | ☐ | ☐ |
| Tăng cường hoạt động hậu mãi để gắn kết khách hàng | ☐ | ☐ |
| Đa dạng hóa khách hàng và thị trường | ☐ | ☐ |
| Nâng cao năng lực quản trị rủi ro | ☐ | ☐ |
| Tối ưu chi phí vận hành và nâng cao năng suất | ☐ | ☐ |
| Tăng cường hoạt động mua bán và sáp nhập (M&A) | ☐ | ☐ |
| Đẩy mạnh hợp tác và liên kết quốc tế | ☐ | ☐ |
| Tái cấu trúc hoạt động doanh nghiệp để chuyển đổi lĩnh vực kinh doanh | ☐ | ☐ |
| Đẩy mạnh thực hành ESG, phát triển bền vững, logistics xanh | ☐ | ☐ |
| Khác (Vui lòng cho biết: ...................................................................) | ☐ | ☐ |

1. **Theo Quý Doanh nghiệp, để hỗ trợ tốt nhất cho ngành Logistics, Chính phủ nên chú trọng đến các biện pháp nào trong thời gian tới đây? (*Vui lòng đánh dấu X với những phương án phù hợp*)**

☐ Gia hạn và giảm thuế

☐ Hỗ trợ các doanh nghiệp về vốn thông qua các gói hỗ trợ tín dụng

☐ Cắt giảm các khoản phí, lệ phí sử dụng hạ tầng

☐ Đơn giản hóa thủ tục hành chính, thủ tục hải quan

☐ Nâng cao năng lực cho các cụm cảng hàng không, cảng biển, và cửa khẩu biên giới

☐ Hoàn thiện chính sách và pháp luật liên quan đến hoạt động logistics

☐ Đẩy mạnh đầu tư cơ sở hạ tầng: giao thông, viễn thông và công nghệ thông tin

☐ Tăng cường nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ

☐ Nhà nước có thêm những chính sách thúc đẩy ngành dịch vụ logistic phát triển

☐ Mở rộng mạng lưới đào tạo nhân lực chuyên nghiệp và bài bản trong ngành logistics

☐ Kiểm soát lạm phát và ổn định vĩ mô

☐ Khác (vui lòng cho biết) ……………………………………………………………………………………

1. **Việc thực thi và đáp ứng tiêu chí đánh giá tiêu chuẩn môi trường, xã hội và quản trị (ESG) có ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Quý Doanh nghiệp không?**

☐ Có

☐ Không

☐ Không rõ

**Nếu có, vui lòng đánh giá mức độ ảnh hưởng:**

**Mức ảnh hưởng thấp**

**Mức ảnh hưởng cao**

|  |
| --- |
|  |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |

1. **Đâu là mô tả đúng nhất về tình hình cam kết ESG hiện tại của Quý Doanh nghiệp?**

☐ Không đặt ra cam kết ESG/ chưa có kế hoạch cụ thể

☐ Đang ở giai đoạn lập kế hoạch

☐ Đã lập kế hoạch và triển khai một phần cam kết ESG

☐ Đã lập kế hoạch và triển khai toàn diện cam kết ESG

1. **Nếu Quý Doanh nghiệp đang và đã triển khai kế hoạch thực hiện cam kết ESG, đâu là yếu tố được ưu tiên trong chiến lược phát triển bền vững? *(Vui lòng đánh số xếp hạng từ 1-3 với thứ tự 1 là mức độ ưu tiên cao nhất)***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **Môi trường****(Environmental)** | **Xã hội****(Social)** | **Quản trị doanh nghiệp****(Governance)** |
| **Mức độ ưu tiên** |  |  |  |

1. **Đâu là Top 3 yếu tố chính thúc đẩy việc thực hiện mục tiêu phát triển bền vững của Quý Doanh nghiệp?**

☐ Việc triển khai chiến lược phát triển bền vững có thể nâng cao giá trị thương hiệu của doanh nghiệp

☐ Khách hàng của doanh nghiệp coi trọng các hành động phát triển bền vững có thể đạt được

☐ Chính phủ ban hành các quy định liên quan

☐ Đối tác của doanh nghiệp coi trọng các hành động phát triển bền vững

☐ Doanh nghiệp có thể xác định các rủi ro và cơ hội bằng cách thực hiện chiến lược phát triển bền vững

☐ Những biến động bất ngờ từ thiên tai, dịch bệnh

☐ Doanh nghiệp của chúng tôi chưa có ý định thực hiện mục tiêu phát triển bền vững

☐ Khác (vui lòng ghi rõ………………………………………………………………………..)

|  |
| --- |
| **D – ĐÁNH GIÁ DOANH NGHIỆP TIÊU BIỂU** |

1. **Theo đánh giá của Quý Doanh nghiệp, đâu là Doanh nghiệp tiêu biểu nhất trong ngành Logistics tại Việt Nam hiện nay?**

**NHÓM NGÀNH: GIAO NHẬN, KHO BÃI, DỊCH VỤ LOGISTICS BÊN THỨ 3 & 4 (3PL, 4PL)**

| **Thứ hạng** | **Tên Doanh nghiệp** |
| --- | --- |
| **1** |  |
| **2** |  |
| **3** |  |
| **4** |  |
| **5** |  |
| **6** |  |
| **7** |  |
| **8** |  |
| **9** |  |
| **10** |  |

**NHÓM NGÀNH: VẬN TẢI HÀNG HÓA (VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC, VẬN TẢI BIỂN NỘI ĐỊA,
VẬN TẢI THỦY NỘI ĐỊA)**

| **Thứ hạng** | **Tên Doanh nghiệp** |
| --- | --- |
| **1** |  |
| **2** |  |
| **3** |  |
| **4** |  |
| **5** |  |
| **6** |  |
| **7** |  |
| **8** |  |
| **9** |  |
| **10** |  |

**NHÓM NGÀNH: KHAI THÁC CẢNG**

| **Thứ hạng** | **Tên Doanh nghiệp** |
| --- | --- |
| **1** |  |
| **2** |  |
| **3** |  |
| **4** |  |
| **5** |  |
| **6** |  |
| **7** |  |
| **8** |  |
| **9** |  |
| **10** |  |

**NHÓM NGÀNH: CHUYỂN PHÁT NHANH, GIAO HÀNG CHẶNG CUỐI**

| **Thứ hạng** | **Tên Doanh nghiệp** |
| --- | --- |
| **1** |  |
| **2** |  |
| **3** |  |
| **4** |  |
| **5** |  |
| **6** |  |
| **7** |  |
| **8** |  |
| **9** |  |
| **10** |  |

**THÔNG TIN NGƯỜI ĐIỀN PHIẾU**

Họ và tên: ………..………………………………………………………………………………………….….....

Bộ phận làm việc: …………………………………………………………………………………………………

Địa chỉ nhận báo cáo: ……………………………………………………………………………………………..

Số điện thoại liên lạc: ………………………………………Email: ……………………………………………..

......, ngày….. tháng….. năm 2024

**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP**

***(Ký tên và đóng dấu)***

*Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Doanh nghiệp!*

1. Tổng doanh thu được tính bằng tổng các khoản doanh thu thu về của Doanh nghiệp (không bao gồm các khoản giảm trừ) [↑](#footnote-ref-1)